**Thứ Ba ngày 24 tháng 12 năm 2024**

**Buổi sáng**

**Tiết 1**

**Đạo đức**

**MÔI TRƯỜNG SỐNG QUANH EM (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\*Năng lực đặc thù**

- Biết vì sao phải bảo vệ môi trường sống.

- Tìm hiểu được môi trường sống ở nhà, ở trưởng hoặc ở nơi công cộng quanh mình và liệt kê những ưu điểm, hạn chế của môi trường sống đó.

- Bước đầu biết quan sát, tìm hiểu về gia đình, nhà trường, địa phương, các hành vi bảo vệ môi trường, từ đó nêu được cách giải quyết và tham gia giải quyết các vấn đề đơn giản, phù hợp với lứa tuổi về đạo đức, pháp luật, kĩ năng sống trong học tập và sinh hoạt hằng ngày.

**\*Năng lực chung:**

- Góp phần hình thành năng lực tự chủ và tự học, hợp tác, giải quyết vấn đề.

**\*Phẩm chất:**

- Góp phần hình thành phẩm chất tự tin, trách nhiệm, kỉ luật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

– SGK, SGV, SBT Đạo đức 5 (Bộ sách Cánh Diều).

– Các video clip liên quan đến môi trường sống quanh em

<https://youtu.be/NIvFdmvhFA?si=P5W3H9uPtMQ2I_Bd>

– Tranh, hình ảnh về môi trường sống quanh em.

– Máy chiếu đa năng, máy tính… (nếu có).

**2. Học sinh:**

– SGK, SBT Đạo đức 5 (Bộ sách Cánh Diều).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Hoạt động khởi động**  – GV trình chiếu video “Tuyên truyền bảo vệ môi trường”  GV cho HS quan sát, nêu câu hỏi:  + Vì sao chúng ta phải bảo vệ môi trường?  + Chúng ta cần phải hành động như thế nào để bảo vệ môi trường?  - Để hiểu rõ hơn về các vấn đề trên và đưa ra những hành động thiết thực góp phần bảo vệ môi trường thì cô mời các em cùng bươc vào bài học ngày hôm nay là: “Môi trường quang em (Tiết 2)” | -HS xem video  - HS lần lượt phát biểu ý kiến  -HS lắng nghe, ghi vở |
|  | |
| **B. Hoạt động thực hành – luyện tập:**  **\*Hoạt động 1. Nhận xét các y kiến**  - GV yêu cầu HS đọc bốn ý kiến trong SGK và đưa ra nhận xét.  - GV mời 1-2 HS đưa ra nhận xét trong từng ý kiến, các HS khác lắng nghe, góp ý, bày tỏ suy nghĩ.  - GV nhận xét và rút ra những nhận xét phù hợp. | - HS đọc các ý kiến sgk/34, trao đổi nhanh trong nhóm 2.  - Lần lượt nêu ý kiến bày tỏ suy nghĩ về các ý kiến được nêu. VD như:  + ý kiến 1 là chưa phù hợp vì tài nguyên trên Trái Đất là hữu hạn, nếu khai thác liên tục đến một lúc nào đó các nguồn tài nguyên này sẽ cạn kiệt.  + ý kiến 2,3,4 là phù hợp. Vì các ý kiến đều nói đến vai trò và sức mạnh, tác động ngược trở lại của môi trường sống đối với con người. |
| **\*Hoạt động 2: Dự đoán hậu quả từ các hành động**  - GV yêu cầu HS đọc các hành động ở mục 3 sgk/34, tổ chức cho HS thảo luận nhóm 6 thực ghi chép, vẽ hoặc viết sơ đồ đưa ra các dự đoán hậu quả từ các hành động đó.  + Nhóm 1,3 thảo luận 3 hành động a,b  + Nhóm 2,4 thảo luận 3 hành động c,d,e  + Nhóm 5 thảo luận 2 hành động g,h  - GV mời các nhóm trình bày kết quả thảo luận. | - HS đọc thông tin và thảo luận nhóm 6 để đưa ra các dự đoán hậu quả có thể xảy ra.  - Các nhóm đại diện trình bày, nhóm khác góp ý, nhận xét.  + Hành động a: có thể làm chết hàng loạt các loại thủy sản, thủy sinh; những loài thủ sản nhiễm điện sống sót sẽ không phát triển được… ngoài ra, người sử dụng điện, chất nổ để khai thác thủy sản còn bị nguy hiểm tính mạng người sử dụng, thậm chí dẫn đến chết người.  + Hành động b: hậu quả của hành động này là tình trạng biến đổi khí hậu xảy ra, hiệu ứng nhà kính làm Trái Đất nóng lên; hạn hán, lũ lụt, nước biển dâng cao; ô nhiễm môi trường.  + Hành động c: Hậu quả là dầu mỡ đóng lại dày lên, trở thành vật cản dòng chảy khiến đường ống nước tắt nghẽn, đổ nhiều dầu mỡ xuống cóng còn gây ô nhiễm nguồn nước. |
|  | + Hành động d: Hành động đốt rác thải sinh hoạt sẽ gây ra hàng loạt chất ô nhiễm, trong đó có bụi, CO2, kim loại như chì, thủy ngân, kẽm, asen,… gây ô nhiễm không khí. Khi đốt ngoài trời còn gây khói và ảnh hưởng đến tầm nhìn, đặc biệt trên các đoạn đường giao thông.  + Hành động e: rác có thể bị cuốn theo nước mưa xuống hồ, ao, sông ngòi, kênh rạch làm nguồn nước mặt ở đấy bị nhiễm bẩn. lâu dần làm giảm diện tích ao hồ, tắc cống rãnh thoát nước. Hậu quả dẫn đến hệ sinh thái nước trong các ao hồ bị hủy diệt.  + hành động g: làm suy kiệt dinh dưỡng trong đất, tàn phá hệ sinh thái, gây ngập úng ở các đô thị, hủy hoại sinh thái biển, sinh thái sông hồ,… túi ni lông và rác thải nhựa còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, đặc biệt là các bệnh về hệ tiêu hóa, hệ hô hấp, bệnh ung thư.  + Hành động h: lạm dụng thuốc trừ sâu, phân hóa học khiến hệ sinh vật trong đất giảm dần, đất bị chai cứng, kết cấu đất bị phá vỡ, giảm khả năng giữ nước, biến đổi dinh dưỡng, gây thoái hóa đất, giảm năng suất cây trồng. |
| - GV nhận xét và đưa ra câu trả lời phù hợp. |  |
| **\* Hoạt động 3. Bày tỏ ý kiến**  – GV yêu cầu HS đọc ý kiến trong SGK và bày tỏ ý kiến. | - HS đọc ý kiến sgk/35 |
| – GV mời 1 – 2 HS phát biểu ý kiến.  – GV nhận xét và rút ra những ý kiến phù hợp. | - Lần lượt nêu ý kiến  + HS đồng tình với ý kiến và giải thích được lí do của sự đồng tình. VD:  + Môi trường sống cung cấp cho con người nhiều lợi ích:  + Không khí: Đem lại nguồn khi thở vô tận cho con người. Khí oxi duy trì sự  sống cho vạn vật, không có oxi con người sẽ không sống được. Bảo vệ không khí  trong sạch, con người sẽ sống khoẻ mạnh hơn.  + Nguồn nước: Trong cơ thể nước chiếm 75%, không có nước con người sẽ  chết khát, cây cối khô héo. Nước phục vụ sinh hoạt cho con người hằng ngày, nó  đóng vai trò chính trong nông nghiệp, ngư nghiệp.  + Rừng: cung cấp gỗ dựng nhà cửa; là nơi sinh sống của các loài vật; rừng giúp  cân bằng hệ sinh thái, ngăn lũ, xói mòn đất, điều hoà khí hậu.  + Đất: là nơi ta ở, xây dựng nhà cửa, trường học, trồng trọt,...  + Do đó, bảo vệ môi trường sống chính là bảo vệ cuộc sống của chính chúng ta. |
|  | |
| **C. Vận dụng**  **\* Hoạt động 1. Tìm hiểu môi trường sống ở nhà, ở trường hoặc ở nơi công cộng quanh em và liệt kê những ưu điểm, hạn chế của môi trường sống đó**  – GV hướng dẫn HS quan sát môi trường sống ở nhà, ở trường hoặc ở nơi công cộng quanh HS. (Đã giao về nhà ở tiết trước)  + GV hướng dẫn HS cách thức ghi chép những ưu điểm, hạn chế của môi trường sống quanh HS. Sau một tuần, HS sẽ chia sẻ trước lớp cho GV và bạn bè cùng lớp biết về thực trạng môi trường sống quanh bản thân.  − GV nhận xét, động viên HS tích cực thực hiện hoạt động. | - HS thực hiện được việc quan sát và ghi chép những ưu điểm, hạn chế của môi trường sống quanh HS. Chia sẻ trước lớp. |
| **\* Hoạt động 2. Em hãy tưởng tượng mình là một cây xanh còn sống sót saumột trận cháy rừng lớn. Hãy kể lại sự chứng kiến của em về trận cháy rừng ấy từ lúc bắt đầu và những hậu quả trong tương lai**  – GV chia lớp thành các nhóm học tập.  – GV hướng dẫn các nhóm HS bối cảnh thực hiện câu chuyện sáng tạo.  – GV hướng dẫn các nhóm HS yêu cầu khi kể chuyện về nội dung và hình thức.  – Sau một tuần, đại diện từng nhóm HS sẽ lên kể chuyện.  – GV nhận xét, động viên HS tích cực thực hiện hoạt động và rút ra thông điệp chung của các câu chuyện. | HS tích cực hợp tác và hoàn thành câu chuyện theo gợi ý.  + Nguyên nhân xuất phát của vụ cháy.  + Khi rừng cháy, các sinh vật trong khu rừng phải trải qua điều gì?  + Lí do vì sao em – một cây xanh còn sống sót?  + Nhìn cảnh tượng xung quanh với sự tàn phá của ngọn lửa, suy nghĩ và cảm  xúc của em như thế nào?  + Thông điệp, bài học mà em rút ra từ câu chuyện trên. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

......................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_